

# Phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học ở Trường Đại học Khánh Hòa

Lê Hữu Dũng, Trương Đình Dũng, Nguyễn Thị Kim Hằng,  
Thái Thị Phương Thảo, Nguyễn Văn Tuấn

\*Trường Đại học Khánh Hòa

Received: 16/08/2024; Accepted: 26/08/2024; Published: 15/09/2024

**Abstract:** The study was conducted to assess the level of development of experiential activity organization capacity for students majoring in Primary Education at Khanh Hoa University (in-class and out-of-class experiences). Using theoretical research methods, role-playing methods through plans to organize experiential activities at a historical site in Khanh Hoa province, interviewing lecturers and students, and surveying methods, the authors collected opinions from all 3rd and 4th year students majoring in Primary Education, Course 6 and Course 7, on the level of development of experiential activity organization capacity. From there, the study proposed solutions to develop experiential activity organization capacity for students majoring in Primary Education at University of Khanh Hoa.

**Keywords:** Local education; Elementary school students; experiential activities

## 1. Đặt vấn đề

Năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm (HĐT N) của giáo viên là yêu cầu quan trọng không thể thiếu khi triển khai HĐTN trong chương trình GD phổ thông. Để tổ chức có hiệu quả HĐTN trong “Chương trình GD phổ thông 2018” thì năng lực dạy học nói chung, năng lực tổ chức các HĐTN nói riêng của đội ngũ nhà giáo có vai trò hết sức quan trọng. Giáo viên có năng lực tổ chức HĐTN sẽ đạt được chuẩn nghề nghiệp được quy định trong “Thông tư số 20/2018/TT - Bộ GD và Đào tạo về việc Ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở GD phổ thông” đồng thời đáp ứng được yêu cầu của công cuộc đổi mới giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay. Ở bậc tiểu học, HĐTN là nội dung giáo dục được chính thức triển khai thực hiện bắt đầu từ năm học 2020 - 2021, do đó giáo viên tiểu học hiện nay vẫn còn khá lúng túng trong tổ chức HĐTN, chưa thực sự đáp ứng được mục tiêu của “Chương trình GD phổ thông 2018”.

Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy Ban hành theo Quyết định số 358/QĐ-ĐHKH ngày 10 tháng 06 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khánh Hòa đã xác định rõ mục tiêu về kiến thức cần đạt của sinh viên (SV) sau khi ra trường là “...có hiểu biết về tình hình kinh tế - văn hoá - xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để có thể hoà nhập và góp phần phát triển cộng đồng”, về kỹ năng “...biết tổ

chức các hoạt động dạy học phù hợp với điều kiện cụ thể của học sinh và địa phương nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập...”. Để thực hiện được mục tiêu này, trong chương trình đào tạo Ngành Giáo dục tiểu học ở trường Đại học Khánh Hòa, hoạt động trải nghiệm được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như thông qua dạy học phần “Tổ chức HĐTN cho học sinh tiểu học”, dạy các học phần thuộc khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm, thông qua các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, hoạt động trải nghiệm ngoài lớp... Việc thực hiện thường xuyên các hoạt động trải nghiệm cả trên lớp và ngoài lớp sẽ phát triển năng lực giáo dục địa phương cho SV.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.1.1. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết

Nghiên cứu tiến hành mô tả, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, hệ thống hóa lí thuyết từ các tài liệu liên quan trong vấn đề đào tạo và phát triển năng lực nghề của giáo viên, các công trình nghiên cứu về phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm.

#### 2.1.2. Phương pháp đóng vai

Phương pháp đóng vai được thực hiện thông qua việc yêu cầu SV Ngành Giáo dục Tiểu học trường Đại học Khánh Hòa dưới sự hướng dẫn của giảng viên, một SV đóng vai giáo viên tổ chức hoạt động trải nghiệm tại di tích Miếu thờ Trịnh Phong, các em SV còn lại đóng vai học sinh tiểu học. Các em hoạt

động nhóm theo hướng dẫn của giáo viên thực hiện nhiệm vụ: giới thiệu về thân thế, sự nghiệp của nhân vật Trịnh Phong, trình bày về vị trí, ý nghĩa xây dựng Miếu thờ Trịnh Phong, mô tả cảnh quan Miếu thờ Trịnh Phong và nhận xét giá trị của Miếu thờ Trịnh Phong.

### 2.1.3. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Nghiên cứu sử dụng phiếu điều tra để khảo sát 44 SV Khóa 6 và Khóa 7 Ngành Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Khánh Hòa, nội dung phiếu khảo sát tập trung khai thác nhận thức của SV về vai trò của giáo dục địa phương, mức độ thành thạo các năng lực sau khi tổ chức hoạt động trải nghiệm, những thuận lợi, khó khăn khi tham gia hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực giáo dục địa phương. Nghiên cứu dựa vào thang đo Likert để thiết kế bảng hỏi với yêu cầu cần đạt phù hợp cho từng tiêu chí đã xác định. Số lượng phiếu trả lời thu được sẽ được xuất sang bảng tính và chuyển về phần mềm thống kê số liệu để xử lý ghi nhận các thông số.

### 2.1.4. Phương pháp phỏng vấn

Phương pháp phỏng vấn được tiến hành để thu thập thông tin bổ sung vào những nhận định đã được phát hiện thông qua những phương pháp khác. Đối tượng được phỏng vấn là các giảng viên biên soạn đề cương và trực tiếp giảng dạy cho chương trình đào tạo Ngành Giáo dục tiểu học ở trường Đại học Khánh Hòa, SV các khóa 6 (năm thứ 4) và khóa 7 (năm thứ 3).

## 2.2. Thực trạng phát triển năng lực tổ chức HĐTN sinh viên Ngành Giáo dục Tiểu học ở Trường Đại học Khánh Hòa

Để đánh giá mức độ phát triển năng lực tổ chức HĐTN của SV Ngành Giáo dục Tiểu học sau khi được trang bị các nội dung của hoạt HĐTN, chúng tôi xây dựng câu hỏi “*Bạn đánh giá thế nào về mức độ thành thạo của các năng lực tổ chức HĐTN thành phần dưới đây*” (5-Rất thành thạo; 4-Khá thành thạo; 3-Thành thạo; 2-Ít thành thạo; 1-Không thành thạo). Kết quả thu được 83% SV việc xác định mục tiêu của HĐTN đã rất thành thạo. Đây là năng lực hết sức quan trọng và cơ bản để SV làm tốt các hoạt động trải nghiệm, việc xác định đúng mục tiêu sẽ định hướng cho người giáo viên cần phải làm gì, làm như thế nào để nội dung trải nghiệm mang lại hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó, còn 3% SV không thành thạo với năng lực này, số ít SV này còn lúng túng, xác định mục tiêu HĐTN chưa đầy đủ. Kết quả này có thể do số ít SV này chưa thực sự tham gia sâu vào thực hành tổ chức hoạt động trải nghiệm, do đó đánh giá của các em về năng lực tổ chức HĐTN có vẻ đơn

giản. Do đó giảng viên cần có những giải pháp để hỗ trợ SV thông qua các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ, giảng dạy...

Để lý giải việc lựa chọn này của SV, chúng tôi đã trực tiếp phỏng vấn giảng viên và SV và thu được kết quả là lí do lựa chọn nội dung phát triển năng lực xác định mục tiêu của HĐTN được đánh giá cao hơn các nội dung khác là trong học tập cả giảng viên và SV đều chú ý nhiều đến khâu xác định mục tiêu của hoạt động trải nghiệm, bởi vì đây là sự chuẩn bị gần như là tất cả mọi công đoạn và điều kiện để có thể tổ chức thành công hoạt động trải nghiệm, các sản phẩm học tập của SV về năng lực này thường xuyên và đa dạng hơn các nội dung khác nên tỉ lệ lựa chọn cao. Các năng lực khác mặc dù là nội dung trọng tâm của năng lực tổ chức HĐTN nhưng không phải ở môi trường nào, giảng viên cũng có thể hướng dẫn thực hành được cho SV mà chỉ ở một số học phần mới đi sâu được do đó sản phẩm cũng sẽ ít thường xuyên hơn so với năng lực xác định mục tiêu. Để phát triển năng lực giáo dục địa phương thông qua tổ chức HĐTN cho SV thì việc đánh giá sự tiến bộ của SV là việc làm hết sức quan trọng. Việc đánh giá đúng tạo điều kiện cho giáo viên nắm bắt được mức độ phát triển của SV để có thể đưa ra những điều chỉnh về phương pháp giảng dạy cũng như hướng dẫn tự rèn luyện cho SV, bản thân SV nắm giữ được khả năng của bản thân để đưa ra kế hoạch học tập và rèn luyện.

Thực hiện nghiên cứu này, nội dung đánh giá giáo dục địa phương thông qua tổ chức HĐTN được chúng tôi xây dựng rubrics dùng để xác định mức năng lực mà SV đạt được. Việc xây dựng rubric bao gồm thiết kế các tiêu chí đánh giá và các mức độ thể hiện từng tiêu chí đó. Căn cứ vào thành tố về “kiến thức”, “kĩ năng”, “thái độ” của năng lực cần đánh giá, giảng viên xác định những yếu tố nào là yếu tố chính, trọng tâm, đặc trưng cho năng lực để dựa vào đó xây dựng thành tiêu chí đánh giá năng lực. Sau khi xác định được các nội dung sẽ đánh giá, cần phân chia tiêu chí thành các mức độ bằng cách sử dụng thang đo mô tả và sắp xếp theo thứ tự từ thấp đến cao. Mỗi mức độ được gắn với một giá trị điểm nhất định và được mô tả cụ thể việc thực hiện tiêu chí đó của SV. Chúng tôi xây dựng bảng tiêu chí đánh giá năng lực tổ chức HĐTN theo 4 mức độ (từ không có năng lực đến năng lực tốt thể hiện ở việc vận dụng năng lực thành thạo và hiệu quả cao).

## 2.3. Một số giải pháp phát triển năng lực tổ chức HĐTN cho SV ngành Giáo dục Tiểu học ở Trường Đại học Khánh Hòa

### 2.3.1. Xây dựng động cơ, hình thành hứng thú cho SV về phát triển năng lực tổ chức HĐTN

“Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học” của Trường Đại học Khánh Hòa đã mô tả mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của ngành Giáo dục Tiểu học và phổ biến đến toàn SV ngay từ năm nhất, trong sổ tay SV, điều này giúp SV sớm đưa ra được định hướng và đề ra mục tiêu học tập và rèn luyện. Đồng thời, chuẩn đầu ra của riêng SV ngành Giáo dục Tiểu học được mô tả rõ trong chương trình đào tạo với mục tiêu yêu cầu SV tốt nghiệp phải có. Mục tiêu và chuẩn liên quan đã được xác định trong chương trình đào tạo, tuy nhiên sự cụ thể về giáo dục địa phương thông qua HĐTN là chưa rõ, cần thiết phải sử dụng thuật ngữ HĐTN và năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm. Mặc dù mục tiêu và chuẩn đầu ra có thể

hiện yêu cầu về năng lực tổ chức HĐTN nhưng chủ yếu gói gọn trong các mục tiêu về mặt giáo dục. Tuy nhiên, với tình trạng nhận thức và mức độ năng lực như hiện nay của SV, nhà trường cần cung cấp mục tiêu, chuẩn đầu ra ngành và giải thích rõ cho người học ngay từ khi bắt đầu khóa học.

### 2.3.2. Đa dạng hóa các HĐTN cho SV theo hướng tiếp cận năng lực

Để SV có năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, cần cho SV được tiếp cận các nội dung của hoạt động trải nghiệm, các tình huống ở môi trường giả định và môi trường thực tiễn. Nói cách khác, là cho SV tham gia vào rèn luyện từng giai đoạn trong việc tổ chức vào thực tiễn học tập. Điều này có thể được hiểu là tổ chức các hoạt động thực hành rèn luyện, tạo môi trường học tập và thực hành để việc tổ chức HĐTN của SV được thực hiện tương tự thực tiễn ở trường tiểu học. Đây là việc làm có ý nghĩa vô cùng quan trọng, giúp SV có điều kiện vận dụng nguyên lý học đi đôi với hành, gắn lý luận với thực tiễn. Để SV thực hành hiệu quả cần có các bài tập thực hành hiệu quả, trong nghiên cứu này nhóm tác giả hướng đến thiết kế HĐTN theo tiếp cận năng lực.

### 2.3.3. Thiết kế và áp dụng các bài tập thực hành phát triển năng lực tổ chức HĐTN cho SV theo hướng tiếp cận năng lực

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đưa ra các bước để hướng dẫn SV thiết kế và áp dụng bài tập thực hành với quy trình sau:

**Bước 1.** Phân tích mục tiêu chương trình môn học, tiêu chuẩn, tiêu chí năng lực thực hiện làm căn cứ xây dựng bài tập. Việc phân tích mục tiêu, chương trình môn học, tiêu chuẩn tiêu chí đánh giá năng lực thực hiện đảm bảo cho hệ bài tập thực hiện mục tiêu

dạy học và phát triển năng lực tổ chức HĐTN cho SV.

**Bước 2.** Đặt tên cho bài tập. Việc đặt tên cho bài tập được xác định trên cơ sở phân tích nội dung chương trình và năng lực cụ thể được hình thành thông qua giải quyết bài tập.

**Bước 3.** Xác định mục tiêu của bài tập. Mục tiêu của bài tập cần làm rõ là để phát triển kiến thức, kỹ năng và thái độ nào? Góp phần hình thành năng lực tổ chức HĐTN nào cho SV.

**Bước 4.** Xây dựng nội dung bài tập. Nội dung bài tập chứa đựng những kiến thức và kỹ năng mới cần hình thành sau khi SV giải quyết mâu thuẫn giữa cái đã biết và cái cần tìm.

**Bước 5.** Xây dựng hướng dẫn thực hiện bài tập và đáp án bao gồm các chỉ dẫn cần thiết về phương pháp, về tài liệu tham khảo và đáp án giúp người học thực hiện có hiệu quả các bài tập. Tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của mình.

## 3. Kết luận

Phát triển năng lực tổ chức HĐTN là nhiệm vụ vô cùng quan trọng và phải được thực hiện thường xuyên. Do đó, Trường Đại học Khánh Hòa phải giữ vai trò then chốt trong việc phát triển năng lực tổ chức HĐTN cho SV ngành Giáo dục Tiểu học. Năng lực đó được hình thành, phát triển thông qua các HĐTN đa dạng cả trên lớp, ngoài lớp, trong trường, ngoài trường. Thực hiện tốt các biện pháp nói trên sẽ nâng cao năng lực giáo dục tổ chức HĐTN cho SV, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở trường Đại học Khánh Hòa.

## Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021* (Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH gửi các Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 19 tháng 8 năm 2019), Hà Nội.

3. Dương Giáng Thiên Hương (2017), “*Hoạt động trải nghiệm sáng tạo-lí thuyết và vận dụng trong dạy học tiểu học*”, Tạp chí Khoa học (1A).

4. Tiêu Thị Mỹ Hồng (2019), “*Phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho SV sư phạm đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới*”.